

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, kết quả thực hiện các Nghị quyết số 63/2013/QH13, số 96/2015/QH13 và số 111/2015/QH13 của Quốc hội năm 2017 (từ 01/10/2016 – 31/7/2017)

Thực hiện Công văn số 1491/BCA-V11, ngày 05/7/2017 của Bộ Công an về việc báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2017 và kết quả thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13, ngày 27/11/2013, Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày, 26/6/2015, Nghị quyết số 111/2015/QH13, ngày 27/11/2015 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác thi hành án, công tác phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự năm 2017, căn cứ chức năng, phạm vi quản lý và nhiệm vụ được phân công, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TỘI PHẠM

1. Công tác triển khai các chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ:

Thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13, Nghị quyết số 96/2015/QH13, Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội và Chương trình của Thủ tướng Chính phủ, trong năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản^[1] chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác thi hành án, công tác phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự trên địa bàn; gắn với thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới”, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Kết luận 95-KL/TW ngày 02/4/2014 của Ban Bí thư về “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”, Chỉ thị 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong

^[1] Kế hoạch số 481/KH-UBND, ngày 19/01/2017 “về thực hiện công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác thi hành án năm 2017”; Kế hoạch số 3144/KH-UBND, ngày 03/5/2017 “về thực hiện Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm đến năm 2020”, Phương án số 01/PA-TBAN ngày 29/11/2016 “về đảm bảo an ninh trật tự Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 6 và liên hoan văn hóa Công chiêng Tây nguyên năm 2017”.

trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm”, các Chương trình phòng, chống tội phạm, ma túy, phòng chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020, Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025; định hướng đến năm 2030... và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của các ngành, các cấp và toàn thể quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Chính vì vậy, tình hình an ninh trật tự trong thời gian qua được đảm bảo, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà.

2. Công tác phòng ngừa xã hội:

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã lồng ghép việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn với công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trong các cơ quan, đơn vị, trường học, địa bàn dân cư. Qua công tác tuyên truyền, đã chuyển tải kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phương thức thủ đoạn hoạt động mới của các loại đối tượng... từ đó góp phần nâng cao ý thức cảnh giác phòng ngừa, tích cực tham gia phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Nhằm tiếp cận rộng rãi hơn đến các tầng lớp nhân dân tại địa bàn cơ sở, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung chỉ đạo đổi mới, đa dạng hóa về nội dung, hình thức tuyên truyền, cụ thể như:

Biên soạn, in ấn, cấp phát các tài liệu tuyên truyền pháp luật; đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng^[2]; tổ chức tuyên

^[2] Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan cấp phát trên 50.000 tờ rơi, sổ tay pháp luật, biên soạn 15 đề cương tuyên truyền, 10 bản tin, cập nhật trên 120 văn bản pháp luật trên Website của liên đoàn (địa chỉ: <http://www.ldld.daklak.gov.vn>); BCH Đoàn tỉnh tổ chức 465 buổi tuyên truyền, phát trên 45.000 tờ rơi, tuyên truyền về chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước thu hút trên 20.200 lượt người tham dự; Công an tỉnh tổ chức trên 638 buổi tuyên truyền, sinh hoạt, tập huấn chuyên đề trọng tâm là những kiến thức về pháp luật hình sự, ma túy, an toàn giao thông, những chế tài, hậu quả pháp lý, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm,... thu hút hơn 121.000 lượt người tham dự. Từ đó nâng cao ý thức cho nhân dân trong việc chấp hành pháp luật, cảnh giác phòng tránh, tích cực tham gia phát hiện, tố giác và giúp đỡ lực lượng Công an trong đấu tranh chống tội phạm; Chi Hội luật gia Tòa án nhân dân tỉnh duy trì sinh hoạt định kỳ “Ngày pháp luật” cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị; Sở Tư pháp duy trì và thường xuyên đăng tải nội dung tuyên truyền phòng, chống tội phạm trên trang tin điện tử (địa chỉ: <http://www.sotuphap.daklak.gov.vn>), hàng tuần duy trì chuyên mục Giải đáp Pháp luật trên Báo Đắk Lắk; Tỉnh đoàn Đắk Lắk tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông qua Chương trình Truyền hình Thanh niên, Bản tin Tuổi trẻ Đắk Lắk, Website Tỉnh đoàn (địa chỉ <http://www.tinhdoandaklak.gov.vn>).

truyền, vận động quần chúng nhân dân thông qua các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, hội thi, chương trình giao lưu văn nghệ, các cuộc họp, các buổi sinh hoạt tập trung tại thôn, buôn, tổ dân phố^[3]; tổ chức xét xử lưu động các vụ án điểm tại những địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, các hoạt động trợ giúp pháp lý hướng tới những địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của tỉnh^[4]. Tiếp tục xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt tại địa bàn cơ sở, các lực lượng chức năng đã tổ chức nhiều đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền vận động quần chúng cho nhiều lượt cán bộ, hội viên, đoàn viên^[5].

Tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa, tổ chức các hoạt động tình nghĩa hướng về cơ sở, thắt chặt mối quan hệ đoàn kết, gắn bó với nhân dân; tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... tạo môi trường, sân chơi lành mạnh, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại địa bàn dân cư^[6].

3. Công tác quản lý đối tượng; lập hồ sơ đưa người vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Các sở, ban, ngành đã phối hợp với chính quyền, tổ chức đoàn thể ở cơ sở quản lý, giám sát, giáo dục 132 người có án phạt tù còn ở ngoài xã hội; 1.417 người chấp hành án treo; 95 người cải tạo không giam giữ; 31 người chấp hành hình phạt quản chế. Quan tâm, giúp đỡ người được đặc xá, tha tù trước thời hạn, chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng trở về địa phương, giúp họ tránh sự mặc cảm, nhanh chóng ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng, ngăn ngừa tái phạm.

Thường xuyên làm tốt công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại xã, phường, thị trấn, trong đó chú trọng công tác gọi hỏi, răn đe đối tượng hình sự; lực lượng chức năng của tỉnh đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với **452 trường hợp**; lập hồ sơ đề nghị **đưa 08 trường hợp** vào trường giáo dưỡng, **207 trường hợp** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc^[7].

^[3] Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng đã tổ chức tuyên truyền các văn bản quy phạm Pháp luật cho nhân dân 04 xã biên giới với 225 buổi, thu hút 15.447 lượt người tham gia; Hội Nông dân tổ chức được trên 1.500 buổi tuyên truyền Pháp luật cho 105.750 lượt cán bộ, hội viên nông dân, tổ chức cho 257.980 hộ hội viên nông dân đăng ký gia đình văn hóa và ký cam kết không vi phạm pháp luật; Cục Hải quan tổ chức 25 buổi tuyên truyền pháp luật; Sở Xây dựng tỉnh lồng ghép trong các buổi quán triệt, học tập Chỉ thị, Nghị quyết đã tổ chức 04 buổi tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật thu hút hơn 399 lượt người tham gia.

^[4] Các cơ quan tư pháp của tỉnh đã phối hợp đưa ra xét xử lưu động 96 vụ án nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

^[5] Hội Nông dân tỉnh tổ chức 02 lớp tập huấn về tuyên truyền pháp luật cho 200 cán bộ; Cục Hải quan tỉnh tổ chức 88 ngày tập huấn, thu hút 69 người tham gia.

^[6] Diễn hình như: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng đã giúp nhân dân phát triển kinh tế với 1208 ngày công; khám chữa bệnh cho 754 lượt người, tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai với 74 lượt người, giúp xóa đói, giảm nghèo 33 hộ gia đình, tham mưu cho Chính quyền 04 xã biên giới hỗ trợ 24,815 tấn gạo cho các hộ nghèo; Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh tổ chức chuỗi hành trình Xuân tình nguyện “vui Tết Nguyên đán cùng người nghèo năm 2017” với các hoạt động khám chữa bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí cho 500 người dân, tặng 600 phần quà, 2,5 tấn gạo cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn,... Ban thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá (thuộc Bộ Y tế) tổ chức cuộc thi tìm hiểu về Luật phòng, chống tác hại thuốc lá, thu hút trên 500 đoàn viên, thanh niên tham gia.

^[7] Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 1.441 người nghiện ma túy.

II. CÔNG TÁC PHÁT HIỆN, ĐIỀU TRA, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TỘI PHẠM

1. Công tác phát hiện và xử lý vi phạm hành chính:

Tập trung thực hiện mục tiêu đề ra trong Nghị quyết của Quốc hội về phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm, trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tích cực phối hợp với lực lượng Công an trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm đồng thời tăng cường công tác phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuộc chức năng, phạm vi quản lý được phân công. Kết quả:

Trong lĩnh vực xây dựng, qua kiểm tra, đã phát hiện, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 21 trường hợp với tổng số tiền 1.304 triệu đồng.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Đội kiểm tra liên ngành 178 của tỉnh, kiểm tra đối với 58 lượt cơ sở kinh doanh, lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 04 trường hợp, số tiền phạt 20 triệu đồng.

Trong lĩnh vực đảm bảo trật tự an toàn xã hội: Đã phát hiện, xử phạt 106 vụ, 116 đối tượng vi phạm pháp luật về kinh tế với tổng số tiền phạt là 1.320,6 triệu đồng; 231 vụ, 239 đối tượng vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường, thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 1.323,4 triệu đồng; xử phạt 172 trường hợp vi phạm quy định về xuất nhập cảnh với tổng số tiền phạt trên 279 triệu đồng; xử phạt 110.341 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, thu nộp ngân sách Nhà nước trên 61,1 tỷ đồng; xử phạt 214 trường hợp vi phạm các quy định về quản lý cư trú, quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, tổng số tiền phạt nộp ngân sách nhà nước là 255 triệu đồng.

Trong lĩnh vực Thi hành án dân sự: Đã thụ lý tổng cộng 16.994 việc với số tiền trên 1.709 tỷ đồng. Số phải thi hành là: 16.864 việc với số tiền trên 1.670 tỷ đồng. Kết quả phân loại có 13.650 việc có điều kiện thi hành, chiếm 80,94% số việc phải thi hành, với số tiền trên 917,9 tỷ đồng, chiếm 54,96% số tiền phải thi hành; 3.214 việc chưa có điều kiện thi hành, chiếm 16,09% số việc phải thi hành với số tiền trên 752 tỷ đồng chiếm 45,04% số tiền phải thi hành. Trong số việc và số tiền có điều kiện thi hành, các cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh đã thi hành xong 10.359 việc, với số tiền trên 346 tỷ đồng, đạt 75,89% về việc, 37,71% về tiền.

Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước: Đã phát hiện, xử phạt 07 tổ chức vi phạm với số tiền 783 triệu đồng.

Trong lĩnh vực giao thông vận tải: Đã phát hiện, xử phạt 612 cá nhân, tổ chức vi phạm với số tiền trên 4.243 triệu đồng.

Trong lĩnh vực khoa học và công nghệ: Đã tổ chức 05 cuộc thanh tra “về lĩnh vực xăng, dầu; cân khối lượng và máy đo độ ẩm hạt; vàng, trang sức, mỹ nghệ; đề tài dự án và các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới” tại 229 cơ sở, phát hiện 25 cơ sở vi phạm, xử phạt 21 cơ sở với tổng số tiền 86 triệu đồng.

Bộ đội Biên phòng tỉnh phát hiện, xử lý 17 vụ, 47 đối tượng vi phạm quy chế biên giới, đánh bạc, vận chuyển lâm sản, với tổng số tiền trên 110 triệu đồng; phát hiện xử lý 01 vụ, 01 đối tượng trồng trái phép cây cần sa.

2. Kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC:

Nhìn chung, công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố đã được các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện nghiêm túc theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 02/8/2013 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về “*Hướng dẫn thi hành quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố*”; trong đó, các cơ quan chức năng nhất là lực lượng Công an, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp đã có sự phối hợp tương đối chặt chẽ trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác và kiến nghị khởi tố. Chính vì vậy, công tác này đã có nhiều chuyển biến, lực lượng chức năng của tỉnh đã tiếp nhận, thụ lý giải quyết, xác minh, xử lý 1.797/1.949 tố giác, tin báo về tội phạm đạt tỷ lệ 92,2% (vượt chỉ tiêu Quốc hội đề ra 2,2%).

3. Công tác phát hiện, điều tra xử lý vi phạm pháp luật và tội phạm

3.1. Công tác đấu tranh chống tội phạm về trật tự xã hội

Các lực lượng chức năng của tỉnh đã tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh mạnh mẽ với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Điều tra, làm rõ **1.036/1.187** vụ phạm pháp hình sự, đạt tỷ lệ **87,3%** (vượt chỉ tiêu quốc hội đề ra **17,3%**), bắt **1.769** đối tượng, thu hồi tài sản trị giá hơn 6,8 tỷ đồng; Án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng điều tra khám phá **81/87** vụ đạt tỷ lệ **93,1%** (vượt chỉ tiêu Quốc hội đề ra **3,1%**), phát hiện điều tra khám phá **27/27** vụ trọng án (đạt **100%**) bắt giữ 32 đối tượng.

Triệt phá và làm tan rã **15** nhóm, 79 tụ điểm (đánh bạc: 67; mại dâm: 12) phức tạp về trật tự xã hội, bắt giữ 436 đối tượng. Qua thực tiễn đấu tranh, triệt phá các băng, nhóm tội phạm thời gian qua, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện băng, nhóm tội phạm hoạt động có tổ chức theo kiểu “xã hội đen”. Không để xảy ra các trường hợp bao che tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, tụ điểm cờ bạc, ma túy, mại dâm gây bức xúc trong dư luận.

3.2. Công tác đấu tranh với tội phạm kinh tế, tham nhũng, môi trường, ma túy

Phát hiện, điều tra **233** vụ, **240** đối tượng vi phạm pháp luật về kinh tế (nhiều hơn 21 vụ, 10 đối tượng so với cùng kỳ năm trước). Thiệt hại tài sản gần 2 tỷ đồng. Trong đó: Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng: 108 vụ, 91 đối tượng; vi phạm hoạt động kinh doanh, gian lận thương mại, vi phạm trong lĩnh vực dầu khí, xăng dầu, khí hóa lỏng 89 vụ, 107 đối tượng; buôn bán, vận chuyển hàng cấm 31 vụ, 36 đối tượng, buôn bán, sản xuất hàng giả 32 vụ, 37 đối tượng; vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu, xây dựng cơ bản 04 vụ, 05 đối tượng. Kết quả xử lý: Khởi tố vụ án hình sự 10 vụ, 18 bị can; xử lý hành chính 106 vụ, 116 đối tượng; chuyển ngành khác xử lý theo chức năng 61 vụ, 42 đối tượng; hiện đang điều tra 56 vụ, 64 đối tượng, thu hồi khoảng 1,5 tỷ đồng.

Phát hiện, tổ chức phân loại, xác minh 10 tin, 10 đối tượng (tăng 06 tin, giảm 02 đối tượng so với cùng kỳ năm trước), gồm: Tham ô tài sản 04 vụ, 05 đối tượng;

Nhận hồi lộ 02 vụ, 01 đối tượng; Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ 02 vụ, 03 đối tượng; Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng 02 vụ, 01 đối tượng. Phương thức, thủ đoạn chủ yếu là lợi dụng sở hữ trong quản lý tài chính, ngân sách, tài sản của đơn vị, địa phương để tham ô tài sản, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ để tư lợi cá nhân gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước. Kết quả xử lý: 08 tin (đạt tỷ lệ 80%). Trong đó: Khởi tố vụ án: 06 vụ, 07 bị can; chuyển cơ quan khác xử lý theo chức năng: 02 tin, 01 đối tượng; đang tiến hành xác minh: 02 tin, 02 đối tượng.

Phát hiện **334** vụ, **312** cá nhân, 33 vô chủ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường (nhiều hơn 46 vụ, 56 đối tượng so với cùng kỳ năm trước). Kết quả xử lý: Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 231 vụ, 239 đối tượng thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 1.323.390.000 đồng. Chuyển ngành khác 88 vụ, 59 đối tượng; đang tiếp tục xác minh, điều tra 15 vụ, 14 đối tượng. Thu giữ: 213,4 m³ gỗ các loại, 47,5 kg động vật hoang dã, 69,5 m³ đất, 180,26 m³ cát và hàng chục công cụ, phương tiện vi phạm. Tịch thu, tiêu hủy: 201kg thịt động vật các loại, 160,4kg thuốc Amakong; 170 gói thuốc lá Jet và hàng ngàn tuýp hóa chất không rõ nguồn gốc.

Phát hiện, bắt giữ: **126** vụ, **139** đối tượng phạm tội về ma túy (nhiều hơn 16 vụ, 8 đối tượng so với cùng kỳ năm trước). Thu giữ: 542,348g Hêrôin, 467,355g ma túy tổng hợp, 370,503g nhựa thuốc phiện, 3,1kg cần sa tổng hợp, 226 viên ma túy tổng hợp dạng nén cùng nhiều tang vật, tài sản khác. Kết quả xử lý: khởi tố vụ án 117 vụ - 128 bị can, xử phạt hành chính 01 vụ - 03 đối tượng bằng hình thức cảnh cáo. Không đủ điều kiện xử lý 04 vụ, 04 đối tượng. Hiện tiếp tục củng cố hồ sơ xử lý 04 vụ, 04 đối tượng.

3.3. Công tác điều tra, truy tố, xét xử; công tác bắt, vận động đầu thú, thanh loại đối tượng truy nã

- Cơ quan điều tra các cấp đã khởi tố mới: 946 vụ, 1.594 bị can (*giảm 54 vụ*), án phục hồi điều tra 65 vụ, 51 bị can, án điều tra bổ sung 12 vụ, 39 bị can, án điều tra lại 02 vụ, 03 bị can, tiếp nhận: 06 vụ 19 bị can. Tách VAHS: 11 vụ 01 bị can.

*** Kết quả xử lý: 939 vụ 1.562 bị can**

- Kết luận điều tra chuyển VKS đề nghị truy tố: 780 vụ, 1.458 bị can (*giảm 88 vụ, đạt 82,5%*).

- Tạm đình chỉ điều tra: 95 vụ, 33 bị can. Lý do: Hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can, bị can bỏ trốn theo khoản 1, Điều 160 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đình chỉ điều tra: 26 vụ, 28 bị can.

- Chuyển đơn vị khác thụ lý theo thẩm quyền: 08 vụ 10 bị can

- Nhập vụ án: 29 vụ 32 bị can.

- Chuyển tỉnh ngoài: 01 vụ 01 bị can.

- Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 1.435 vụ án hình sự, 2.511 bị cáo (ít hơn 283 vụ, 569 bị cáo so với cùng kỳ năm 2016), đưa ra xét xử 1.180 vụ án hình sự, 2.131 bị cáo (đạt 82,2%)^[8].

^[8] Xét xử theo thủ tục sơ thẩm 880 vụ án hình sự, 1.520 bị cáo; xét xử theo thủ tục phúc thẩm 352 vụ án hình sự, 576 bị cáo; xét xử lưu động, án điểm 96 vụ; xét xử theo thủ tục rút gọn 08 vụ.

- Bắt, vận động đầu thú, thanh loại 119 đối tượng truy nã. Qua đó đã kéo giảm số đối tượng truy nã trên địa bàn tỉnh xuống còn 153 đối tượng (*kéo giảm 22 đối tượng (12,6%) so với đầu kỳ*).

4. Việc thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước

Quán triệt nội dung Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Chỉ thị 1565/CT-TTg ngày 06/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ “*Về triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*”; Nghị định 16/2010/NĐ-CP ngày 03/3/2010 của Chính phủ “*Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*” và các văn bản có liên quan, trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả các mặt công tác của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Trọng tâm là việc nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, hạn chế vi phạm theo phương châm “*Người thi hành công vụ không thực hiện hành vi trái pháp luật thì sẽ không phát sinh trách nhiệm bồi thường*”. Kết quả, trong hoạt động Tố tụng hình sự, chưa phát hiện vụ việc có đơn yêu cầu bồi thường Nhà nước do sai phạm của cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Nhìn chung các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đã tập trung quán triệt thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm theo yêu cầu, nhiệm vụ đề ra tại các Nghị quyết số 63/2013/QH13, Nghị quyết số 96/2015/QH13, Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội, Chương trình của Thủ tướng Chính phủ cũng như chỉ đạo của Bộ Công an, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. Chính vì vậy, công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến, đạt được những kết quả tích cực như: công tác tuyên truyền, giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh; công tác hợp tác quốc tế từng bước được tăng cường; công tác đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội đạt kết quả cao, tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, điều tra khám phá án nói chung, tỷ lệ điều tra khám phá án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng nói riêng đều đạt và vượt chỉ tiêu Quốc hội đề ra lần lượt là 3,2%, 17,3% và 3,1%, không để hình thành các băng, nhóm tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “*xã hội đen*” trên địa bàn tỉnh; tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường được phát hiện, bắt giữ nhiều hơn; Công tác phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực đã được quan tâm thực hiện; công tác bắt, vận động đầu thú, thanh loại đối tượng truy nã đạt kết quả tích cực, góp phần kéo giảm số đối tượng truy nã hiện còn của tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nổi bật, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Trong một số thời điểm tình hình trật tự an toàn xã hội tại một số địa bàn còn diễn biến phức tạp, tội phạm do nguyên nhân xã hội có xu hướng tăng; tai nạn giao thông đường bộ tăng 16 vụ, 22 người chết; công tác quản lý giam giữ, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ vẫn còn nhiều sơ hở; còn tình trạng tin báo để quá hạn giải quyết; có lúc, có nơi còn chưa thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục

tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc chưa đồng đều, hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

IV. HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Hạn chế, vướng mắc

- Một số ban ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở chưa phát huy tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, còn xem đó là nhiệm vụ của lực lượng Công an. Một số nơi, tuy đã có sự quan tâm chỉ đạo trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm nhưng thiếu kế hoạch, giải pháp cụ thể, chưa quyết liệt, còn mang tính hình thức, đồng thời thiếu kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân chưa cao, vì lợi ích kinh tế, cố ý thực hiện các hành vi vi phạm, tìm mọi cách để lách luật, nhất là trên các lĩnh vực môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, trật tự an toàn giao thông, khai thác khoáng sản,...

- Nhiều mô hình đảm bảo ANTT ở cơ sở hoạt động hình thức, không hiệu quả, chưa kịp thời phát hiện, hòa giải kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân để bức xúc kéo dài là nguyên nhân phát sinh tội phạm (các hành vi cố ý gây thương tích, hủy hoại tài sản, giết người,.. do mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân).

- Công tác quản lý đối tượng ở địa bàn cơ sở còn nhiều hạn chế, chưa nắm bắt được di biến động của đối tượng, nhất là số đối tượng hoạt động lưu động dẫn đến chưa chủ động trong phòng ngừa tội phạm.

- Văn bản pháp luật chưa quy định thời hạn giám định dẫn đến giám định kéo dài, ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ việc, vụ án, nhất là giám định chuyên môn thuộc lĩnh vực tài chính, ngân hàng, xây dựng, y tế,... và giám định một số tài sản như: hàng hóa có xuất xứ nước ngoài, hàng hóa cấm nhập khẩu; những tài sản có giá trị nghệ thuật, những tài sản nằm ngoài danh mục hàng hóa nhà nước quy định.

- Công tác thu giữ, bảo quản, xử lý tang vật, vật chứng là vũ khí, chất nổ, chất cháy còn vướng mắc về các quy định của pháp luật, khó khăn về cơ sở vật chất, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk chưa bố trí được kho để tiếp nhận, bảo quản đối với tang vật, vật chứng là vũ khí quân dụng, chất nổ, chất cháy theo quy định của pháp luật. Về phía Công an tỉnh chưa tổ chức được kho chuyên biệt để tạm lưu giữ tang vật, vật chứng là vũ khí, chất nổ, chất cháy trong trường hợp do điều kiện khách quan chưa thể chuyển giao ngay cho cơ quan Quân sự, theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Quy chế quản lý kho vật chứng ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP ngày 18/02/2002, được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ.

- Một số đơn vị, địa phương chậm trễ trong báo cáo, thống kê, gây nhiều khó khăn cho cơ quan tham mưu tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị Bộ Công an, đề xuất Ủy ban thường vụ Quốc hội có quy định cụ thể về trách nhiệm của cơ quan giám định chuyên môn và thời hạn giám định, nhất là đối với việc giám định phục vụ công tác giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố; công tác điều tra xử lý án kinh tế như: hàng hóa có xuất xứ nước ngoài, hàng hóa cấm nhập khẩu; những tài sản có giá trị nghệ thuật, tài sản nằm ngoài danh mục hàng hóa nhà nước quy định, giám định tài chính, ngân hàng...

- Đề xuất Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điểm b, Khoản 2, Điều 75, Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, Điều 5 và Điểm d, Khoản 1, Điều 8 Quy chế quản lý kho vật chứng (ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP ngày 18/02/2002 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013) theo hướng thống nhất giao cụ thể cho một cơ quan chịu trách nhiệm tiếp nhận, bảo quản tang vật, vật chứng là vũ khí quân dụng, chất nổ, chất cháy.

- Đề nghị Bộ Công an có quy định cụ thể tiêu chuẩn kho chuyên biệt và bố trí kinh phí để xây dựng kho chuyên biệt phục vụ cho công tác bảo quản tang vật, vật chứng là vũ khí quân dụng, chất nổ, chất cháy và phương tiện chuyên dụng để phục vụ vận chuyển các loại tang vật, vật chứng nói trên cho lực lượng Công an cơ sở.

V. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2018

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động quần chúng tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa xã hội, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, đấu tranh kiểm chế, làm giảm tội phạm.

2. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm về kinh tế, tham nhũng, thu hồi tiền và tài sản bị chiếm đoạt, đảm bảo 100% các vụ việc ngay khi thanh tra có dấu hiệu tội phạm đều được chuyển đến cơ quan điều tra xem xét việc khởi tố, điều tra theo quy định của Pháp luật.

3. Tập trung đấu tranh phòng, chống các vi phạm pháp luật nghiêm trọng, phức tạp xảy ra ở các lĩnh vực: Đầu tư công, giao thông, đất đai, xây dựng, môi trường, phòng, chống cháy nổ, an toàn thực phẩm, thuế, tài chính, ngân hàng, thương mại, các loại tội phạm tham nhũng, buôn lậu, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm có tổ chức, giết người, cướp tài sản, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xâm hại trẻ em, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm mà người phạm tội là lưu manh chuyên nghiệp, côn đồ hung hãn và tội phạm do người chưa thành niên thực hiện.

4. Nâng cao chất lượng công tác nắm, tổng hợp, nghiên cứu, phân tích và đánh giá tình hình, chủ động dự báo những vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động của tội phạm. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, phát hiện, triệt phá các tổ chức, băng nhóm tội phạm; truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú; xóa các tụ điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm; chấp hành nghiêm quy định của

Pháp luật về công tác bắt, tạm giữ, tạm giam; hạn chế thấp nhất số người bị tạm giữ hình sự sau đó chuyển xử lý hành chính vì hành vi không cấu thành tội phạm.

5. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; các tố giác và tin báo về tội phạm của công dân, cơ quan, tổ chức được tiếp nhận và xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, chống bức cung, dùng nhục hình. Đảm bảo tiến độ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, tránh việc đùn đẩy trách nhiệm giải quyết đơn thư của công dân, cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình, không để việc khiếu kiện kéo dài, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, cơ quan, tổ chức.

6. Chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn công tác thi hành án phạt tù, thi hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm cư trú, ngăn chặn tình trạng mang vật cấm vào cơ sở giam giữ. Thực hiện tốt công tác thi hành án dân sự, chú trọng việc xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành, phấn đấu nâng cao chất lượng, tỷ lệ thi hành án dân sự xong cao hơn so với năm 2016 về việc và về tiền trên tổng số án có điều kiện thi hành, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành đối với các bản án hành chính có hiệu lực pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Công an theo dõi, tổng hợp ✓

Nơi nhận: *TW*

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; } (b/c)
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NC (N_65).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị